

SỞ GD&ĐT NGHỆ AN
TRƯỜNG THPT BẮC YÊN THÀNH

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 88 /QĐ.BYT

Yên Thành, ngày 10 tháng 7 năm 2019

QUYẾT ĐỊNH

Về việc công bố công khai Quyết toán NSNN năm 2018 của Trường THPT Bắc Yên Thành

Căn cứ Nghị định số 163/2016/NĐ-CP ngày 21 tháng 12 năm 2016 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Ngân sách nhà nước;

Căn cứ Thông tư số 61/2017/TT-BTC ngày 15 tháng 6 năm 2017 của Bộ Tài chính hướng dẫn thực hiện công khai ngân sách đối với đơn vị dự toán ngân sách, các tổ chức được ngân sách nhà nước hỗ trợ;

Căn cứ Biên bản Thẩm định Quyết toán Ngân sách Nhà nước năm 2018 ngày 03/07/2019 của Phòng Tài chính kế hoạch huyện Yên Thành;

Xét đề nghị của BLĐ trường THPT Bắc Yên Thành,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Công bố công khai số liệu quyết toán Ngân sách Nhà nước năm 2018 của Trường THPT Bắc Yên Thành (theo các biểu đính kèm)

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký.

Điều 3. Văn phòng, Kế toán và các đơn vị liên quan tổ chức thực hiện Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Phòng TCKH Yên Thành;
- Đơn vị dự toán cấp trên;
- Lưu :VT, KT

THỦ TRƯỞNG ĐƠN VỊ

Nguyễn Bá Thủy

Biểu số 4- Ban hành kèm theo Thông tư số 90/2018/TT-BTC ngày 28 tháng 9 năm 2018 của Bộ Tài chính

Đơn vị: TRƯỜNG THPT BẮC YÊN THÀNH

Chương: 622

QUYẾT TOÁN THU - CHI NGÂN SÁCH NHÀ NƯỚC NĂM 2018

(Kèm theo Quyết định số 88/QĐ.BYT ngày 10/07/2019 của Trường THPT Bắc Yên Thành)

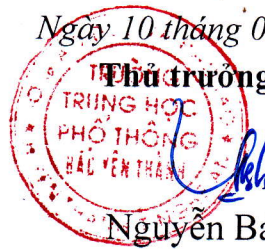
(Dùng cho đơn vị dự toán cấp trên và đơn vị
dự toán sử dụng ngân sách nhà nước)

ĐV tính: Triệu đồng

Số TT	Nội dung	Tổng số liệu báo cáo quyết toán	Tổng số liệu quyết toán được duyệt	Chênh lệch	Ghi chú
1	2	3	4	5=4-3	6
A	Quyết toán thu, chi, nộp ngân sách phí, lệ phí				
I	Số thu phí, lệ phí	1 149	1 149		
1	Học phí	1 149	1 149		
2	Phí				
II	Chi từ nguồn thu phí được khấu trừ hoặc để lại				
1	Chi sự nghiệp Giáo dục	1 402	1 402		
a	Kinh phí nhiệm vụ thường xuyên	1 402	1 402		
	Trong đó: 40% chi bổ sung điều chỉnh tiền lương	455	455		
b	Kinh phí nhiệm vụ không thường xuyên				
2	Chi quản lý hành chính				
a	Kinh phí thực hiện chế độ tự chủ				
b	Kinh phí không thực hiện chế độ tự chủ				
III	Số phí, lệ phí nộp ngân sách nhà nước				
1	Lệ phí				
2	Phí				
B	Quyết toán chi ngân sách nhà nước				
I	Nguồn ngân sách trong nước	11 084	11 084		
1	Chi quản lý hành chính				
1.1	Kinh phí thực hiện chế độ tự chủ				
1.2	Kinh phí không thực hiện chế độ tự chủ				
2	Chi sự nghiệp khoa học và công nghệ				
2.1	Kinh phí thực hiện nhiệm vụ khoa học công nghệ				
	- Nhiệm vụ khoa học công nghệ cấp quốc gia				
	- Nhiệm vụ khoa học công nghệ cấp Bộ				
	- Nhiệm vụ khoa học công nghệ cấp cơ sở				
2.2	Kinh phí nhiệm vụ thường xuyên theo chức năng				
2.3	Kinh phí nhiệm vụ không thường xuyên				
3	Chi sự nghiệp giáo dục, đào tạo và dạy nghề	11 084	11 084		
3.1	Kinh phí nhiệm vụ thường xuyên	10 364	10 364		
3.2	Kinh phí nhiệm vụ không thường xuyên	720	720		
	Cộng	12 486	12 486		

Ngày 10 tháng 07 năm 2019

Thủ trưởng đơn vị



Nguyễn Bá Thủy